

BÁO CÁO THU CHI QUẢN CƠM 2000đ SÀI GÒN THÁNG 10/2017

				<i>Đvt: đồng</i>
Ngày	Chi Tiết	Thu	Chi	Tồn
Tồn tháng 09/2017				3,192,790,664
01-10-17	Anh(chị) Hoa Vo Ưu ủng hộ KTX	200,000		3,192,990,664
02-10-17	MTQ có số GD 0210170237185001 CMTX T10	500,000		3,193,490,664
	Chi phí ngày 02/10/2017		350,000	3,193,140,664
03-10-17	Gđ Bà Diệu Hạnh (Q10) ủng hộ KTX	600,000		3,193,740,664
	Anh,chị Phùng Chi Mai, Phùng Gia Phúc (Q3) ủng hộ KTX	500,000		3,194,240,664
	Anh Nguyễn Hoàng Phúc (Q10) ủng hộ KTX	200,000		3,194,440,664
	Tiền bán phiếu cơm ngày 03/10/17 (226 phần)	452,000		3,194,892,664
	Chi phí ngày 03/10/2017		3,833,000	3,191,059,664
05-10-17	Chị Tran Thuy Giang ủng hộ KTX	2,000,000		3,193,059,664
	Anh(chị) Nguyễn Trung Ngân (Q10) ủng hộ KTX	500,000		3,193,559,664
	Tiền bán phiếu cơm ngày 05/10/17 (258 phần)	516,000		3,194,075,664
	Chi phí ngày 05/10/2017		300,000	3,193,775,664
06-10-17	Chị ADTB (Tu Bôi) CMTX T10	200,000		3,193,975,664
	Chị Nguyễn Thị Thu Huệ ủng hộ KTX	500,000		3,194,475,664
07-10-17	Chị Kimnhut CMTX T10	200,000		3,194,675,664
	Tiền bán phiếu cơm ngày 07/10/17 (240 phần)	480,000		3,195,155,664
	Chi phí ngày 07/10/2017		1,990,000	3,193,165,664
08-10-17	Chi phí ngày 08/10/2017		8,800	3,193,156,864
09-10-17	Chi phí ngày 09/10/2017		360,000	3,192,796,864
10-10-17	Anh Tăng Quân Nam (Q10) CMTX T10	2,000,000		3,194,796,864
	Tiền bán phiếu cơm ngày 10/10/17 (265 phần)	530,000		3,195,326,864
	Chi phí ngày 10/10/2017		245,000	3,195,081,864

12-10-17	Chị Nhi Lý (Bình Chánh) CMTX T10	200,000		3,195,281,864
	Anh(chị) Vân Kiều , Cẩm Quách (Tân Bình) ủng hộ KTX 200USD	4,536,000		3,199,817,864
	Chị Hà Kiều (Tân Bình) ủng hộ KTX 100USD	2,268,000		3,202,085,864
	Anh Dũng (Q10) ủng hộ KTX	3,000,000		3,205,085,864
	Chị Đoàn Thị Minh Hằng (Q10) CMTX T10	300,000		3,205,385,864
	Tiền bán phiếu cơm ngày 12/10/17 (299 phần)	598,000		3,205,983,864
	Chi phí ngày 12/10/2017		1,460,000	3,204,523,864
13-10-17	Chị Mai (Q8) CMTX T10	2,000,000		3,206,523,864
	Chi phí ngày 13/10/2017		350,000	3,206,173,864
14-10-17	Anh Đình Công Chánh (Q10) ủng hộ KTX	200,000		3,206,373,864
	Anh Nguyễn Đình Gia (P7-Q11) ủng hộ KTX	1,000,000		3,207,373,864
	Chị Nguyễn Thị Xuân Huy (P7-Q11) ủng hộ KTX	1,000,000		3,208,373,864
	Anh Hưng ủng hộ KTX	1,000,000		3,209,373,864
	Chị Tô Mỹ Nghi (Q10) ủng hộ KTX	500,000		3,209,873,864
	Anh Từ Vương (Q10) ủng hộ KTX	500,000		3,210,373,864
	Tiền bán phiếu cơm ngày 14/10/17 (291 phần)	582,000		3,210,955,864
	Chi phí ngày 14/10/2017		505,000	3,210,450,864
15-10-17	Chi phí ngày 15/10/2017		750,000	3,209,700,864
16-10-17	Anh Do Hữu Minh CMTX T10	500,000		3,210,200,864
	Chị Khuulanhuong CMTX T10	200,000		3,210,400,864
	Lương Kỳ 1 T10 C Nga		1,000,000	3,209,400,864
	Lương Kỳ 1 T10 C Nghĩa		500,000	3,208,900,864
	Lương Kỳ 1 T10 Tuấn Tú		2,000,000	3,206,900,864
	Chi phí ngày 16/10/2017		580,000	3,206,320,864
17-10-17	Chị Hồ Thị Mỹ Hạnh (Q7) ủng hộ KTX	1,200,000		3,207,520,864
	Tiền bán phiếu cơm ngày 17/10/17 (254 phần)	508,000		3,208,028,864

	Chi phí ngày 17/10/2017		593,000	3,207,435,864
18-10-17	Anh Nguyen Duc Hung Quang Ninh/ Nguyen Van Kha ủng hộ KTX	1,000,000		3,208,435,864
	Chị Phạm Bích Liên (Q1) ủng hộ KTX	1,000,000		3,209,435,864
19-10-17	Anh(chị) Tào Quế Nhung ủng hộ KTX	300,000		3,209,735,864
	Anh Nguyễn Đức Quân (Mỹ) CMTX T10	500,000		3,210,235,864
	Anh Lại Anh Việt (Q10) CMTX T10	200,000		3,210,435,864
	Anh Lại Việt Phương (Q10) CMTX T10	500,000		3,210,935,864
	Anh Lại Việt Phong (Q10) CMTX T10	300,000		3,211,235,864
	Tiền bán phiếu cơm ngày 19/10/17 (256 phần)	512,000		3,211,747,864
	Chi phí ngày 19/10/2017		760,000	3,210,987,864
20-10-17	Ban Khoi PCCC Bình Tân/Pham Ngoc Lien Thao CMTX T10	300,000		3,211,287,864
	Chi phí ngày 20/10/2017		435,000	3,210,852,864
21-10-17	Anh Hồ Văn Minh (Q7) CMTX T10	2,000,000		3,212,852,864
	Tiền bán phiếu cơm ngày 21/10/17 (265 phần)	530,000		3,213,382,864
	Chi phí ngày 21/10/2017		1,370,000	3,212,012,864
23-10-17	Anh Đinh Kim Sơn ủng hộ KTX	2,000,000		3,214,012,864
24-10-17	Chị Ngân (Úc) ủng hộ KTX 100AUD	1,725,000		3,215,737,864
	Chị Nguyễn (Úc) ủng hộ KTX 100AUD	1,725,000		3,217,462,864
	Ông Lợi (P7-Q6) ủng hộ KTX	1,000,000		3,218,462,864
	Gia đình họ Võ (Q1) ủng hộ KTX	500,000		3,218,962,864
	Anh Phạm Đức Minh (Q10) CMTX T10	2,000,000		3,220,962,864
	Tiền bán phiếu cơm ngày 24/10/17 (273 phần)	546,000		3,221,508,864
	Chi phí ngày 24/10/2017		2,768,000	3,218,740,864
25-10-17	Chị Trần Ngọc Huỳnh Mai (Q5) ủng hộ KTX	100,000		3,218,840,864
	Lãi T10 ATM	12,565		3,218,853,429

	MTQ có số GD 2510170082272001 ủng hộ KTX	500,000		3,219,353,429
26-10-17	Tiền bán phiếu cơm ngày 26/10/17 (255 phần)	510,000		3,219,863,429
	Chi phí ngày 26/10/2017		648,000	3,219,215,429
27-10-17	Anh Nhannguyenak CMTX T9+10	1,800,000		3,221,015,429
	Anh(chị) Duong Xuan Thanh ủng hộ KTX	3,000,000		3,224,015,429
	Chi phí ngày 27/10/2017		350,000	3,223,665,429
28-10-17	Tiền bán phiếu cơm ngày 28/10/17 (203 phần)	506,000		3,224,171,429
	Chi phí ngày 28/10/2017		749,000	3,223,422,429
30-10-17	Chị Doit CMTX T11	2,000,000		3,225,422,429
	Lãi STK 1T	833,073		3,226,255,502
31-10-17	Chị Nguyễn Thị Phi Hường (Q10) CMTX T10	200,000		3,226,455,502
	Chị Hứa Lệ Yên (Q10) ủng hộ KTX	500,000		3,226,955,502
	Ông Bà họ Huỳnh (Q6) ủng hộ KTX	1,000,000		3,227,955,502
	Tiền bán phiếu cơm ngày 31/10/17 (285 phần)	570,000		3,228,525,502
	Chi phí ngày 31/10/2017		2,769,200	3,225,756,302
	Lương Kỳ 2 T10 C Nga		500,000	3,225,256,302
	Lương Kỳ 2 T10 C Nghĩa		500,000	3,224,756,302
	Lương Kỳ 2 T10 Tuấn Tú		2,000,000	3,222,756,302
		57,639,638	27,674,000	3,222,756,302

Chi tiết	Thu	Chi	Tồn
Tồn tháng 09/2017			3,192,790,664
Tiền lãi	845,638		3,193,636,302

CMTX	15,900,000		3,209,536,302
CMKTX	34,054,000		3,243,590,302
Tiền bán cơm (3420 phần)	6,840,000		3,250,430,302
Tổng chi phí trong tháng		27,674,000	3,222,756,302
Tồn quỹ cuối tháng 10/2017	57,639,638	27,674,000	3,222,756,302

CHI TIẾT CHI CHÍ

Ngày	Diễn giải	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền
02/10/17	Chả cá basa tươi	10	23,000	230,000
	Chả cá basa hấp	5	24,000	120,000
Tổng				350,000
03/10/17	Chuối	25	7,000	175,000
	Hành lá	1	40,000	40,000
	Ớt	1	40,000	40,000
	Trứng gà	50		105,000
	Thịt xay	10	50,000	500,000
	Phí Internet T9	1	385,000	385,000
	Gas 45kg	3		2,588,000
Tổng				3,833,000
05/10/17	Chuối	40	7,000	280,000
	Muróp	20	1,000	20,000
Tổng				300,000
07/10/17	Chả lụa	10	60,000	600,000
	Chả chiên	15	75,000	1,125,000

	Chuối	35	7,000	245,000
	Đậu bắp	20	1,000	20,000
Tổng				1,990,000
08/10/17	Phí SMS VCB T9	1	8800	8,800
Tổng				8,800
09/10/17	Chả cá basa hấp	15	24,000	360,000
Tổng				360,000
10/10/17	Chuối	35	7,000	245,000
Tổng				245,000
12/10/17	Chuối	30	7,000	210,000
	Thịt đùi	25	50,000	1,250,000
Tổng				1,460,000
13/10/17	Chả cá basa tươi	10	23,000	230,000
	Chả cá basa hấp	5	24,000	120,000
Tổng				350,000
14/10/17	Chuối	35	7,000	245,000
	Củ sắn	20	5,000	100,000
	Susu	6	6,000	36,000
	Ốt	0.5	60,000	30,000
	Hành lá	0.5	50,000	25,000
	Bì	3	23,000	69,000
Tổng				505,000
15/10/17	Cá viên basa hấp	30	25,000	750,000
Tổng				750,000
16/10/17	Lương Kỳ 1 T10 C Nga			1,000,000
	Lương Kỳ 1 T10 C Nghĩa			500,000

	Lương Kỳ 1 T10 Tuần Tú			2,000,000
	Tiền điện T10	1	580,000	580,000
Tổng				4,080,000
17/10/17	Chuối	35	7,000	245,000
	Đậu que	20	6,000	120,000
	Đu đủ	20	4,000	80,000
	Hành lá	1	50,000	50,000
	Ốt	1	25,000	25,000
	Vé gửi xe đạp	10	3,500	35,000
	Phí vận chuyển rau củ	1	38,000	38,000
Tổng				593,000
19/10/17	Chuối	30	7,000	210,000
	Đậu hủ	200		300,000
	Đậu que	20	6,000	120,000
	Bầu	20	4,500	90,000
	Phí vận chuyển rau củ	1	40,000	40,000
Tổng				760,000
20/10/17	Phí Vệ sinh T10	1	200,000	200,000
	Chả cá basa hấp	5	24,000	120,000
	Chả cá basa tươi	5	23,000	115,000
Tổng				435,000
21/10/17	Chuối	25	7,000	175,000
	Khổ qua	20	7,000	140,000
	Củ sắn	20	4,500	90,000
	Phí vận chuyển rau củ	1	55,000	55,000
	Cà chua	10	16,000	160,000
	Thịt xay	15	50,000	750,000

Tổng				1,370,000
24/10/17	Chuối	35	7,000	245,000
	Rau muống	10	12,000	120,000
	Hành lá	1	30,000	30,000
	Ớt	1	45,000	45,000
	Me	1	55,000	55,000
	Rau nôm	0.5	46,000	23,000
	Chả lụa	10	60,000	600,000
	Chả chiên	15	70,000	1,050,000
	Phí vận chuyển rau củ	1	40,000	40,000
	Tiền nước T10	1	560,000	560,000
Tổng				2,768,000
26/10/17	Chuối	20	7,000	140,000
	Susu	18	14,000	252,000
	Cà chua	8	27,000	216,000
	Phí vận chuyển rau củ	1	40,000	40,000
Tổng				648,000
27/10/17	Chả cá basa hấp	5	24,000	120,000
	Chả cá basa tươi	10	23,000	230,000
Tổng				350,000
28/10/17	Thịt xay	10	50,000	500,000
	Củ sắn	15	4,000	60,000
	Susu	6	4,000	24,000
	Bì	3	23,000	69,000
	Cà rốt	12	8,000	96,000
Tổng				749,000
31/10/17	Chuối	35	7,000	245,000

	Murop	15	13,000	195,000
	Khổ qua	20	16,000	320,000
	Ớt	1	48,000	48,000
	Hành lá	1	55,000	55,000
	Đậu hủ	300		420,000
	Thịt đùi	25	50,000	1,250,000
	Khăn giấy	2	75,000	150,000
	Phí vận chuyển rau củ	1	40,000	40,000
	Lương Kỳ 2 T10 C Nga			500,000
	Lương Kỳ 2 T10 C Nghĩa			500,000
	Lương Kỳ 2 T10 Tuần Tú			2,000,000
	Phí chuyển tiền T9	14	3,300	46,200
Tổng				5,769,200
Tổng cộng				27,674,000





